

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYỀN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày: 18-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quốc Việt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Tuấn Phong

Ông Nguyễn Duy Thụy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Phú Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 04 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 03 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 03 năm 2023 đối với

- Bị cáo:

Lại Công B, sinh năm 1981, nơi sinh: thành phố L, tỉnh A; nơi cư trú: Tổ C, ấp B, xã M, thành phố L, tỉnh A; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lại Công T, sinh năm 1948 và bà Trần Ngọc D, sinh năm 1954; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc B (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Ngày 13 tháng 10 năm 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh A xử phạt 01 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” (tài sản thiệt hại có giá trị 737.000 đồng), 03 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” tổng hợp mức hình phạt là 07 năm tù, đến ngày 17 tháng 01 năm 2009 chấp hành xong hình phạt tù, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm; tiền sự: không; nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học đến lớp 7 thì nghỉ. Ngày 18 tháng 08 năm 2001 bị Ủy ban nhân dân xã M, thành phố L xử phạt 50.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 18 tháng 10 năm 2001 bị Ủy ban nhân dân xã M, thành phố L áp dụng biện pháp giáo dục tại xã

trong thời hạn 06 tháng, đến ngày 18 tháng 04 năm 2002 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05 tháng 10 năm 2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971. Địa chỉ: Tổ A, Ấp B, xã M, thành phố L, tỉnh A.

2. Bà Trần Thị N, sinh năm 1958. Địa chỉ: Tổ V, Ấp B, xã M, thành phố L, tỉnh.

3. Võ Thị Kim Ng, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ V, ấp P, xã B, huyện C, tỉnh A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 ngày 24 tháng 01 năm 2022, nhận được tố giác về tội phạm của quần chúng nhân dân, Công an xã M, thành phố L kiểm tra phát hiện Lại Công B đang ghi bán số đề cho Nguyễn Văn T và Trần Thị Ng tại nhà ở tổ C, ấp B, xã M nên đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ của B: 01 tờ lai đề, 02 tờ phoi đề có chữ ký của Lại Công B, 01 cây viết mực xanh, 01 cây viết mực đỏ, 01 điện thoại di động hiệu Realme C3, 01 cùi lai trắng và 3.050.000 đồng.; Thu giữ của N: 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 130.000 đồng; Thu giữ của T: 577.000 đồng. (bút lục số 02 đến 04)

Đối chiếu các tờ phoi đề, lai đề trên xác định ngày 24 tháng 01 năm 2022 B đã bán số đề cho T, N và những người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh Đ với số tiền 6.979.000 đồng, của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh tỉnh C với số tiền 282.000 đồng, của Công ty xổ số kiến thiết thành phố H với số tiền 284.000 đồng, tổng cộng 7.545.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định: Ngoài lần bán số đề vào ngày 24 tháng 01 năm 2022, trước đó từ ngày 13 tháng 4 năm 2021 đến ngày 19 tháng 01 năm 2022 B còn bán số đề cho Võ Thị Kim N, H, Kh, B, M (chưa rõ họ, địa chỉ) và những người không rõ họ tên, địa chỉ. Cách thức bán đề và tính tiền trúng đề dựa trên kết quả mở thưởng của một trong các công ty xổ số kiến thiết khu vực miền N, miền T hoặc Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B), cụ thể như sau:

- Đối khu vực miền N:

+ Nếu người chơi mua lô A 02 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của giải tám, tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:1. Nếu 02 số của người mua trùng với 02 số giải tám thì trúng đề và được nhận 80 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua lô A 03 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của giải bảy, tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:1. Nếu 03 số của người mua trùng với 03 số giải bảy thì trúng đề và được nhận 500 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua lô B 02 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của giải đặc biệt, tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:1. Nếu 02 số người mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề và được nhận 80 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua lô B 03 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của giải đặc biệt, tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:1. Nếu 03 số của người mua trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề và được nhận 500 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua bao lô 02 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của 08 giải (trong đó có 18 dãy số trúng thưởng), tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:15 (mua đề 1.000 đồng thì tiền trả cho B 15.000 đồng). Nếu 02 số của người mua trùng với 02 số cuối của một trong 18 dãy số trúng thưởng thì trúng đề và được nhận 80 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua bao lô 03 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của 07 giải (không có giả tám, có 17 dãy số trúng thưởng), tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:15 (mua đề 1.000 đồng thì tiền trả cho B 15.000 đồng). Nếu 03 số của người mua trùng với 03 số cuối của một trong 17 dãy số trúng thưởng thì trúng đề và được nhận 600 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua số đá thì dựa trên kết quả mở thưởng của 08 giải (trong đó có 18 dãy số trúng thưởng), tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:30 (mua đề 1.000 đồng thì tiền trả cho B 30.000 đồng). Nếu cả 02 cặp số của người mua trùng với 02 số cuối của một trong 18 dãy số trúng thưởng thì trúng đề và được nhận 700 lần số tiền mua đề.

- Đối khu vực miền T:

+ Nếu người chơi mua lô A 02 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của giải tám, tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:1. Nếu 02 số của người mua trùng với 02 số giải tám thì trúng đề và được nhận 80 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua lô A 03 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của giải bảy, tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:1. Nếu 03 số của người mua trùng với 03 số giải bảy thì trúng đề và được nhận 500 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua lô B 02 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của giải đặc biệt, tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:1. Nếu 02 số người mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề và được nhận 80 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua lô B 03 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của giải đặc biệt, tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:1. Nếu 03 số của người mua trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề và được nhận 500 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua bao lô 02 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của 08 giải (trong đó có 18 dãy số trúng thưởng), tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:15 (mua đề 1.000 đồng thì tiền trả cho B 15.000 đồng). Nếu 02 số của người

mua trùng với 02 số cuối của một trong 18 dãy số trúng thưởng thì trúng đề và được nhận 80 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua bao lô 03 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của 07 giải (không có giả tám, có 17 dãy số trúng thưởng), tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:12 (mua đề 1.000 đồng thì tiền trả cho B 12.000 đồng). Nếu 03 số của người mua trùng với 03 số cuối của một trong 17 dãy số trúng thưởng thì trúng đề và được nhận 600 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua số đá thì dựa trên kết quả mở thưởng của 08 giải (trong đó có 18 dãy số trúng thưởng), tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:30 (mua đề 1.000 đồng thì tiền trả cho B 30.000 đồng). Nếu cả 02 cặp số của người mua trùng với 02 số cuối của một trong 18 dãy số trúng thưởng thì trúng đề và được nhận 700 lần số tiền mua đề.

- Đối với khu vực miền B:

+ Nếu người chơi mua lô A 02 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của giải tám, tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:4 (mua đề 1.000 đồng thì trả cho B 4.000 đồng). Nếu 02 số của người mua trùng với một trong 04 dãy số trúng thưởng của giải tám thì trúng đề và được nhận 80 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua lô A 03 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của giải bảy, tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:3 (mua đề 1.000 đồng thì trả cho B 3.000 đồng). Nếu 03 số của người mua trùng với một trong 04 dãy số trúng thưởng của giải tám thì trúng đề và được nhận 500 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua lô B 02 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của giải đặc biệt, tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:1. Nếu 02 số của người mua trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề và được nhận 80 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua lô B 03 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của giải đặc biệt, tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:1. Nếu 03 số của người mua trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì trúng đề và được nhận 500 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua bao lô 02 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của 08 giải (trong đó có 27 dãy số trúng thưởng), tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:23 (mua đề 1.000 đồng thì tiền trả cho B 23.000 đồng). Nếu 02 số của người mua trùng với hai số cuối của một trong 27 dãy số trúng thưởng thì trúng đề và được nhận 80 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua bao lô 03 số thì dựa trên kết quả mở thưởng của 07 giải (không có giả tám, có 23 dãy số trúng thưởng), tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:18 (mua đề 1.000 đồng thì tiền trả cho B 18.000 đồng). Nếu 03 số của người mua trùng với 03 số cuối của một trong 23 dãy số trúng thưởng thì trúng đề và được nhận 600 lần số tiền mua đề.

+ Nếu người chơi mua số đá thì dựa trên kết quả mở thưởng của 08 giải (trong đó có 27 dãy số trúng thưởng), tỷ lệ tiền mua đề và tiền trả cho B là 1:45 (mua đề 1.000 đồng thì tiền trả cho B 45.000 đồng). Nếu cả 02 cặp số của người

mua trùng với 02 số cuối của một trong trong 27 dãy số trúng thưởng thì trúng đề và được nhận 700 lần số tiền mua đề.

Khi cần mua số đề, người mua đến nhà của B thuê ở tổ V, ấp B, xã M để mua hoặc nhắn tin qua Zalo cho B. Hàng ngày, B bán số đề từ khoảng 13 giờ đến 16 giờ đối với kết quả xổ số khu vực miền N, từ 16 giờ đến 17 giờ đối với kết quả xổ số khu vực miền T, từ 17 giờ đến 18 giờ đối với kết quả xổ số khu vực miền B, sau đó tổng hợp vào phôi đề giao cho Dì C tại quán cà phê C, phường B, thành phố L. Mỗi ngày Dì C trả cho B 100.000 đồng. Sau khi có kết quả mở thưởng, nếu người trúng đề thì B trả tiền theo tỷ lệ nêu trên cho người trúng đề trước, sau đó B đến gặp Dì C để lấy lại tiền. Số tiền B thu lợi từ khi bán số đề đến khi bị phát hiện khoảng 3.000.000 đồng.

Ngày 02 tháng 6 năm 2023 B đã nộp 3.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L (bút lục 373).

Căn cứ kết luận giám định số 33/KL-KTHS(TL-GT) ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, xác định: Chữ viết tài liệu cần giám định (ký hiệu A1 đến A3) so với chữ viết mang tên Lại Công B trên các tài liệu mẫu so sánh (ký hiệu M1 đến M5) do cùng một người viết ra (bút lục số 33).

Căn cứ kết luận giám định số 344/KLGT-PC09(KTSĐT-GT) ngày 11 tháng 11 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh A, xác định: Tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong 01 điện thoại di động hiệu Realme có số IMEI 1: 862330040244194 và số IMEI 2: 862330040244186 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L gửi giám định, chi tiết thể hiện trong phụ lục và đĩa DVD dữ liệu trích xuất kèm theo (bút lục số 163 đến 205).

Đối chiếu các lai, phôi đề trên tin nhắn Zalo trong điện thoại di động hiệu Realme của B xác định từ ngày 13 tháng 4 năm 2021 đến ngày 19 tháng 01 năm 2022, B đã bán số đề cho nhiều người, với số tiền đánh bạc từ 35.000 đồng đến 37.840.000 đồng, trong đó có 35 lần với số tiền đánh bạc từ 5.380.000 đồng đến 37.840.000 đồng, cụ thể như sau:

- Ngày 13 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh B, V, B1 với số tiền đánh bạc là 18.596.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 12.296.000 đồng, tiền trúng số đề là 6.300.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 13.750.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 9.380.000 đồng, tiền trúng số đề là 3.920.000 đồng.

- Ngày 14 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh C1, Đ1, S với số tiền đánh bạc là 21.831.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 12.631.000 đồng, tiền trúng số đề là 9.200.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 9.393.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 5.233.000 đồng, tiền trúng số đề là 4.160.000 đồng.

- Ngày 15 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh A, T, B với số tiền đánh bạc là 27.541.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 13.281.000 đồng, tiền trúng số đề là 14.260.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 16.055.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 6.855.000 đồng, tiền trúng số đề là 9.200.000 đồng.

- Ngày 16 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh V, T1, B với số tiền đánh bạc là 14.819.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 10.759.000 đồng, tiền trúng số đề là 4.060.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 17.616.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 5.376.000 đồng, tiền trúng số đề là 12.240.000 đồng.

- Ngày 17 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh L, H, Thành phố H với số tiền đánh bạc là 29.906.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 14.546.000 đồng, tiền trúng số đề là 15.360.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 12.012.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 8.252.000 đồng, tiền trúng số đề là 3.760.000 đồng.

- Ngày 18 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh K, T, thành phố Đ3 với số tiền đánh bạc là 30.354.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 13.974.000 đồng, tiền trúng số đề là 16.380.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 18.590.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 7.070.000 đồng, tiền trúng số đề là 11.520.000 đồng.

- Ngày 19 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh Đ, C, Thành phố H với số tiền đánh bạc là 22.228.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 15.428.000 đồng, tiền trúng số đề là 6.800.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 10.590.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 8.990.000 đồng, tiền trúng số đề là 1.600.000 đồng.

- Ngày 20 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh B, V, B1 với số tiền đánh bạc là 21.795.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 10.995.000 đồng, tiền trúng số đề là 10.800.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 10.948.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 6.228.000 đồng, tiền trúng số đề là 4.720.000 đồng.

- Ngày 21 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh C1, Đ1, S với số tiền đánh bạc là 32.065.000 đồng, trong đó

tiền bán số đề là 14.325.000 đồng, tiền trúng số đề là 17.740.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 10.615.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 6.615.000 đồng, tiền trúng số đề là 4.000.000 đồng.

- Ngày 22 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh A, T, B với số tiền đánh bạc là 30.836.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 17.716.000 đồng, tiền trúng số đề là 13.120.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 37.840.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 12.720.000 đồng, tiền trúng số đề là 25.120.000 đồng.

- Ngày 23 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh V, T1, B với số tiền đánh bạc là 23.740.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 14.300.000 đồng, tiền trúng số đề là 9.440.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 17.893.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 8.773.000 đồng, tiền trúng số đề là 9.120.000 đồng.

- Ngày 24 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh L, H, Thành phố H với số tiền đánh bạc là 22.318.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 12.257.000 đồng, tiền trúng số đề là 10.060.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 18.459.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 7.819.000 đồng, tiền trúng số đề là 10.640.000 đồng.

- Ngày 25 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh T, K, thành phố Đ3 với số tiền đánh bạc là 880.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 720.000 đồng, tiền trúng số đề là 160.000 đồng.

- Ngày 26 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh Đ, C, Thành phố H với số tiền đánh bạc là 39.294.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 28.974.000 đồng, tiền trúng số đề là 10.320.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 8.412.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 6.012.000 đồng, tiền trúng số đề là 2.400.000 đồng.

- Ngày 27 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh B, B1, V với số tiền đánh bạc là 340.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 180.000 đồng, tiền trúng số đề là 160.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết Thủ Đô (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 45.000 đồng, không có người trúng đề.

- Ngày 30 tháng 4 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh V, T1, B với số tiền đánh bạc là 180.000 đồng, không có người

trúng đề; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 202.500 đồng, không có người trúng đề.

- Ngày 01 tháng 5 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh L, H, Thành phố H với số tiền đánh bạc là 180.000 đồng, không có người trúng đề.

- Ngày 04 tháng 5 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh B, B1, V với số tiền đánh bạc là 180.000 đồng, không có người trúng đề; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 45.000 đồng, không có người trúng đề.

- Ngày 03 tháng 6 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 11.850.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 9.290.000 đồng, tiền trúng số đề là 2.560.000 đồng.

- Ngày 04 tháng 6 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh B, T1, V với số tiền đánh bạc là 405.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 245.000 đồng, tiền trúng số đề là 160.000 đồng.

- Ngày 08 tháng 6 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 18.141.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 10.061.000 đồng, tiền trúng số đề là 8.080.000 đồng.

- Ngày 12 tháng 6 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 18.926.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 9.136.000 đồng, tiền trúng số đề là 9.790.000 đồng.

- Ngày 13 tháng 6 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 21.893.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 8.263.000 đồng, tiền trúng số đề là 13.630.000 đồng.

- Ngày 18 tháng 6 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh B, T1, V với số tiền đánh bạc là 7.784.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 5.224.000 đồng, tiền trúng số đề là 2.560.000 đồng.

- Ngày 21 tháng 6 năm 2021, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh Đ, C, Thành phố H với số tiền đánh bạc là 7.214.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 4.254.000 đồng, tiền trúng số đề là 2.960.000 đồng.

- Ngày 10 tháng 01 năm 2022, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh Đ, C, Thành phố H với số tiền đánh bạc là 10.868.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 6.948.000 đồng, tiền trúng số đề là 3.920.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết tỉnh T (khu vực miền T) với số tiền đánh bạc là 35.000 đồng, không có người trúng đề; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 3.890.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 2.930.000 đồng, tiền trúng số đề là 960.000 đồng.

- Ngày 14 tháng 01 năm 2022, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền N gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh V, T1, B với số tiền đánh bạc là 5.380.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 4.180.000 đồng, tiền trúng số đề là 1.200.000 đồng; của khu vực miền T gồm các Công ty xổ số kiến thiết tỉnh N, G với số tiền đánh bạc là 805.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 485.000 đồng, tiền trúng số đề là 320.000 đồng; của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 17.614.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 8.014.000 đồng, tiền trúng số đề là 9.600.000 đồng.

- Ngày 18 tháng 01 năm 2022, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền T gồm các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh Q, Đ với số tiền đánh bạc là 654.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 414.000 đồng, tiền trúng số đề là 240.000 đồng.

- Ngày 19 tháng 01 năm 2022, B bán số đề cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ dựa trên kết quả xổ số kiến thiết của Công ty xổ số kiến thiết T (khu vực miền B) với số tiền đánh bạc là 711.000 đồng, trong đó tiền bán số đề là 301.000 đồng, tiền trúng số đề là 410.000 đồng.

Tại cáo trạng số 29/CT-VKSLX-HS ngày 06/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Lại Công B về tội “Đánh bạc” theo điểm a khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự:

Hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 321; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo B từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 321 BLHS đề nghị phạt tiền bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy các vật dụng dùng để ghi số đề: 01 cây viết mực xanh, 01 cây viết mực đỏ, 01 cùi lai trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 3.000.000 đồng do bị cáo tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính và 01 điện thoại di động hiệu Realme C3 của bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại tiền và những tài sản không liên quan đến vụ án, bao gồm:

+ Bị cáo Lại Công B số tiền 3.050.000 đồng.

+ Trần Thị N: 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 130.000 đồng.

+ Nguyễn Văn T: 577.000 đồng.

Bị cáo Lại Công B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời sau cùng đã ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Từ ngày 13 tháng 4 năm 2021 đến ngày 24 tháng 01 năm 2022, bị cáo Lại Công B đã nhiều lần thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết khu vực miền B; khu vực miền T của các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh T, N, G, Q, Đ; khu vực miền N của các Công ty xổ số kiến thiết các tỉnh B, V, B1, Đ1, S, A1, T2, B1, V, T1, B, L, H, K1, T3, Đ, C, thành phố Đ3, thành phố C1, Thành phố H với số tiền đánh bạc mỗi lần từ 35.000 đồng đến 37.840.000 đồng, trong đó có 36 lần với số tiền đánh bạc từ 5.380.000 đồng đến 37.840.000 đồng. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi này.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, thực hiện hành vi bán số đề xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo điểm a khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đối với Nguyễn Văn T, Trần Thị N, Võ Thị Kim N có hành vi đánh bạc với B với số tiền dưới 5 triệu đồng là vi phạm pháp luật nhưng T, N, N chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc hoặc đã bị kết án về tội đánh bạc hoặc tội tổ chức đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L không truy cứu trách nhiệm hình sự những người này về tội "Đánh bạc" là có căn cứ.

Đối với Dì C, H, K, B, M và những người mua số đề của B chưa rõ nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiếp tục làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân. Bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì háms lợi, hành vi của bị cáo tác động xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo là xâm phạm đến trật tự công cộng và là một trong những nguyên nhân làm tiêu tán tài sản dẫn đến suy sụp kinh tế, phá vỡ hạnh phúc gia đình, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lại Công B bị áp dụng tình tiết tăng nặng: Phạm tội 02 lần trở lên, tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lại Công B được áp dụng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có cha ruột là người có công với nước, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn vợ ly hôn bị cáo phải nuôi 02 con nhỏ, bị cáo bị tàn tật đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Đồng thời, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử có xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 321; điểm g, h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lại Công B phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Lại Công B 03 (ba) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày: Bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật dụng dùng để ghi số đề: 01 cây viết mực xanh, 01 cây viết mực đỏ, 01 cùi lai trắng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 3.000.000 đồng do bị cáo tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính và 01 điện thoại di động hiệu Realine C3 của bị cáo dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại tiền và những tài sản không liên quan đến vụ án, bao gồm:

+ Bị cáo Lại Công B số tiền 3.050.000 đồng.

+ Trần Thị N: 01 điện thoại di động hiệu Nokia và 130.000 đồng.

+ Nguyễn Văn T: 577.000 đồng.

[3]. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích điều 26 Luật thi hành án)

Nơi nhận:

- VKSND TP. Long Xuyên;
- VKSND tỉnh A1;
- TAND tỉnh A;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an TP. Long Xuyên;
- CQTHAHS Công an TP. Long Xuyên;
- CQĐT Công an TP. Long Xuyên;
- Chi cục THADS TP. Long Xuyên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Quốc Việt